

BÀI 15

Kết quả cần đạt

- Thấy được nét đẹp riêng của Sài Gòn với thiên nhiên, khí hậu nhiệt đới và nhất là phong cách con người Sài Gòn. Nắm được nghệ thuật biểu hiện tình cảm, cảm xúc của tác giả trong bài **Sài Gòn tôi yêu**. Cảm nhận được nét riêng của cảnh sắc thiên nhiên, không khí mùa xuân ở Hà Nội và miền Bắc, tình quê hương thấm thiết, sâu đậm và ngòi bút tài hoa, tinh tế của tác giả trong bài tùy bút **Mùa xuân của tôi**.
- Đánh giá được bài tập làm văn số 3 theo yêu cầu của bài văn biểu cảm.
- Rèn luyện kỹ năng sử dụng từ đúng chuẩn mực.

VĂN BẢN

SÀI GÒN TÔI YÊU

Sài Gòn vẫn trẻ. Tôi thì đương già. Ba trăm năm⁽¹⁾ so với năm ngàn năm tuổi của Đất nước thì cái đô thị này còn xuân chán. Sài Gòn cứ trẻ hoài như một cây tơ đương độ nõn nà, trên đà thay da, đổi thịt, miễn là cư dân ngày

nay và cả ngày mai biết cách tưới tiêu, chăm bón, trân trọng giữ gìn cái đô thị ngọc ngà này.

Tôi yêu Sài Gòn da diết... Tôi yêu trong nắng sớm, một thứ nắng ngọt ngào, vào buổi chiều lộng gió nhớ thương, dưới những cây mưa⁽²⁾ nhiệt đới bất ngờ. Tôi yêu thời tiết trái chứng với trời đang ui ui⁽³⁾ buồn bã, bỗng nhiên trong vắt lại như thủy tinh. Tôi yêu cả đêm khuya thưa thớt tiếng ồn. Tôi yêu phố phường náo động, dập dìu xe cộ vào những giờ cao điểm. Yêu cả cái tĩnh lặng của buổi sáng tinh sương với làn không khí mát dịu, thanh sạch trên một số đường còn nhiều cây xanh che chở. Nếu cho là cường điệu, xin thưa :

*Yêu nhau yêu cả đường đi
Ghét nhau ghét cả tông chi⁽⁴⁾ họ hàng.*



Ở trên đất này, không có người Bắc, không có người Trung, người Nam, người Hoa, người Khơ-me... mà chỉ toàn là người Sài Gòn cả. Sống lâu, sống quen một thời gian dài ở Sài Gòn, rồi cứ ngỡ là mình đã sinh ra ở đây và vô hình trung đã thừa nhận nơi đây là quê quán của mình. Sài Gòn bao giờ cũng dang hai cánh tay mở rộng mà đón nhiều người từ trăm nẻo đất nước kéo đến. Nếu siêng năng, chịu khó thì bạn sẽ được đãi ngộ thân tình như hàng triệu người khác.

Cách ngày nay gần năm mươi năm, vào đây được gần gũi với người Sài Gòn, tôi đã thấy phong cách bản địa⁽⁵⁾ mang nhiều nét đặc trưng. Họ ăn nói tự nhiên, nhiều lúc hể hà⁽⁶⁾, dễ dãi. Phần đông ít dàn dựng, tính toán. Người Sài Gòn cũng như phần lớn người Lục tỉnh rất chơn thành⁽⁷⁾, bộc trực.

Các cô gái thị thiêng⁽⁸⁾ lúc đó thì tóc buông thông trên vai, trên lưng. Có khi tết bím. Đội nón vải⁽⁹⁾ trắng, vành rộng, như nón Hương đạo⁽¹⁰⁾. Áo bà ba trắng, đính một túi nhỏ xíu duy nhất bên thân mặt áo. Quần đen rộng. Mang giày bố trắng (giày vải, giày ba-ta) hay xăng đan da. Có người đi guốc vòng tròn⁽¹¹⁾ trắng nõn, quai da, dạng chiếc xuống hay hình hộp cá mè⁽¹²⁾. Dáng đi khoẻ khoắn, mạnh dạn. Cái đẹp thật đơn sơ, đôn hậu. Cũng yếu điệu, thướt tha, nhưng theo cung cách Bến Nghé⁽¹³⁾. Cũng e thẹn, ngượng nghịu như vùng trăng mới ló, còn ngập ngừng giấu nửa vành sau áng mây. Nụ cười thiệt tình, tươi tắn và ít nhiều thơ ngây.

Bấy giờ, khi chào người lớn, các cô ấy (trước 1945) cúi đầu, chắp hai bàn tay lại và xá⁽¹⁴⁾. Gặp trang lứa bạn bè thì hơi cúi đầu và cười. Cười ngậm miệng, cười chúm chím, cười mủm mím, cười he hé, chỉ để lộ vài cái răng hay lộ cả hàm, tùy theo mức độ thân quen. Đặc biệt là cặp mắt sáng rõ, nhí nhảnh, đôi lúc lại ánh lên vài tia hóm hỉnh.

Tuy phong cách tiếp cận người quen hay khách lạ có vẻ hơi "cổ xưa" nhưng lại rõ ràng dân chủ. Không có tư thế khúm núm hay màu mè. Không một chút mặc cảm⁽¹⁵⁾, tự ti⁽¹⁶⁾.

Tuy nhiên, đến những hồi nghiêm trọng và sôi sục nhứt của đất nước, thì các cô gái ấy cũng như các chàng trai và các giới đồng bào của Sài Gòn bất khuất, không chút do dự, dấn thân vào khó khăn, nguy hiểm và có khi hi sinh cả tánh mạng, xuyên suốt ba chục năm từ 1945 đến 1975.

Miền Nam là đất lành thì Sài Gòn, đứng ở góc độ nào đó mà xem xét, cũng là một đô thị hiền hoà. Sài Gòn ngày nay cũng rất ít chim. Đến mùa, một ít nhạn, én

bay về trú đóng, dưới các mái nhà cao tầng, mái đình, mái chùa. Thỉnh thoảng mới thấy vài chị quạ, chị sáo, vài chị vành khuyên, sắc ô⁽¹⁷⁾, áo già⁽¹⁸⁾... Nhiều nhút là họ hàng se se mà bây giờ cũng thấy thưa thớt dần. Trước kia, rất nhiều, cả cò, cả vạc sống lồng trong Sở thú⁽¹⁹⁾ bay ra làm tổ trên mấy ngọn cây dầu, cây sao cao ngất với các chị cu gáy, chị quạ, chị sáo. Những kẻ vô trách nhiệm với môi trường sống và chẳng thèm đếm xỉa đến luật bảo vệ thiên nhiên, với những nòng súng hơi ác độc, đang tay bắn giết chim và dơi của thành phố.

Thành phố hiếm hoi dần chim chóc. Thì đã có người. Sài Gòn rộng mở và hào phóng là nơi rất thuận lợi cho người tứ xứ⁽²⁰⁾ đến đây sinh sống. Ngày nay đã leo lên hơn năm triệu.

Vậy đó mà tôi yêu Sài Gòn và yêu cả con người ở đây. Một mối tình dai dẳng, bền chặt. Thương mến bao nhiêu cũng không uống công, hoài của. Tôi ước mong mọi người nhất là các bạn trẻ, đều yêu Sài Gòn như tôi.

Xóm Chợ Đũi, cuối tháng 12 – 1990

(Theo Minh Hương, trong *Nhớ Sài Gòn*,
NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1994)

Chú thích

(1) *Ba trăm năm* : tính từ thời điểm thành lập phủ Gia Định dưới thời chúa Nguyễn Phúc Chu, năm 1697. Thành Gia Định sau trở thành thành phố Sài Gòn, thủ phủ của xứ Nam Kỳ. Từ sau tháng 4 năm 1975, Sài Gòn mang tên là Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế lớn nhất của cả nước.

(2) *Cây mưa* : trận mưa lớn, nhanh và không kéo dài.

(3) *Ui ui* (từ địa phương) : thời tiết không nắng hoặc nắng dịu, nhưng oi oi khó chịu.

(4) *Tông chi* : các chi trong một họ, cũng chỉ chung họ hàng.

(5) *Bản địa* : bản thân địa phương được nói đến.

(6) *Hề hà* (từ địa phương) : dễ dãi và vui vẻ.

(7) *Chơn thành* : chân thành.

(8) *Thị thiêng* : thị thành.

(9) *Nón vải* : mũ may bằng vải.

(10) *Hướng đạo* : một tổ chức tập hợp thiếu niên, thanh niên học sinh dưới thời thuộc Pháp để vui chơi và rèn luyện. Các hướng đạo sinh khi tham dự các hoạt động của đoàn hướng đạo phải mặc đồng phục có mũ vải mềm rộng vành.

(11) *Guốc vông trơn* : guốc đẽo bằng loại gỗ vông xốp và nhẹ, để mộc không sơn.

(12) *Cá mè* : cá biển, nhỏ, thân đẹp. Cá mè thường được đóng hộp làm thực phẩm, hộp cá mè hình bầu dục và dẹt.

(13) *Bến Nghé* : tên gọi cũ sông Sài Gòn. Cũng dùng để gọi thành Gia Định xưa, hay vùng Sài Gòn.

(14) *Xá* : vái (chấp tay giơ lên hạ xuống, đồng thời cúi đầu, để tỏ lòng cung kính).

(15) *Mặc cảm* : thầm nghĩ rằng mình không bằng người và cảm thấy buồn.

(16) *Tự ti* : tự đánh giá mình thấp kém, thiếu tự tin.

(17) *Sắc ó* : loài chim có lông màu đen.

(18) *Áo già* : loài chim có lông màu nâu đậm.

(19) *Sở thú* : vườn bách thú ở Sài Gòn, còn gọi là thảo cầm viên.

(20) *Tứ xứ* : bốn phương, mọi nơi.

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Tác giả đã cảm nhận Sài Gòn về những phương diện nào ? Dựa vào mạch cảm xúc và suy nghĩ của tác giả, hãy tìm bố cục của bài văn.

2. Trong đoạn 1 (từ đầu đến "tông chi họ hàng") tác giả đã bày tỏ lòng yêu mến của mình với Sài Gòn qua những cảm nhận chung về thiên nhiên và cuộc sống ở nơi ấy. Em hãy nêu lên :

a) Nét riêng biệt của thiên nhiên, khí hậu Sài Gòn qua sự cảm nhận khá tinh tế của tác giả.

b) Tình cảm của tác giả với Sài Gòn đã được thể hiện như thế nào ? Biện pháp nghệ thuật nào đã được sử dụng để biểu hiện tình cảm của tác giả ?

3. Trong đoạn 2 (từ "Ở trên đất này" đến "leo lên hơn năm triệu") tác giả tập trung nói về nét nổi bật trong phong cách của người Sài Gòn. Nét đặc trưng của phong cách ấy là gì? Thái độ, tình cảm của tác giả đối với con người Sài Gòn được biểu hiện như thế nào?

4. Hãy nêu lên vị trí và ý nghĩa của đoạn cuối trong việc thể hiện tình cảm của tác giả đối với Sài Gòn.

5. Hãy nêu lên những đặc điểm trong nghệ thuật biểu cảm của bài văn.

Ghi nhớ

Sài Gòn là thành phố trẻ trung, năng động, có nét hấp dẫn riêng về thiên nhiên và khí hậu. Người Sài Gòn có phong cách cởi mở, bộc trực, chân tình và trọng đạo nghĩa. Bài văn đã thể hiện tình cảm sâu đậm của tác giả với Sài Gòn qua sự gắn bó lâu bền, am hiểu tường tận và cảm nhận tinh tế.

LUYỆN TẬP

1. Em hãy tìm những bài viết về vẻ đẹp và những đặc sắc của quê hương em.
2. Viết một đoạn văn ngắn nói về tình cảm của mình với quê hương hay một vùng mà mình đã từng gắn bó.